

Ngày 09/03/2017

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**PPP: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%**

PPP - CTCP Dược phẩm Phong Phú - Ngày 20/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 21/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%, thanh toán bắt đầu từ ngày 11/4/2017.

**LBM: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%**

LBM - CTCP Khoáng sản và vật liệu xây dựng Lâm Đồng - Ngày 30/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 31/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 14/4/2017.

**VC3: Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 500.000 cp**

VC3 - CTCP Xây dựng số 3 - Ông Phạm Văn Thành, Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 500.000 cổ phiếu VC3 từ ngày 09/3 đến 05/4 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Hiện tại ông Thành chưa nắm giữ bất kỳ cổ phiếu VC3 nào.

**TLG: Thành viên HĐQT đăng ký bán toàn bộ hơn 1,08 triệu cp**

TLG - CTCP Tập đoàn Thiên Long - Ông Huỳnh Văn Thiện, Thành viên HĐQT đăng ký bán toàn bộ hơn 1,08 triệu cổ phiếu TLG sở hữu, tỷ lệ 2,84%. Giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 13/3 đến 11/4 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -69.03	20,855.73
	Nasdaq	↑ 3.62	5,837.55
	S&P 500	↓ -5.41	2,362.98
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -4.38	7,334.61
	DAX	↑ 1.17	11,967.31
	CAC 40	↑ 5.48	4,960.48
CHÂU Á	Nikkei 225	↑ 56.08	19,310.11
	Hang Seng	↑ 101.20	23,782.27
	Shanghai	↓ -1.74	3,240.66

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 09/03/2017)

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**Bí thư Đinh La Thăng: 3 cơ sở để kinh tế Việt Nam tiếp tục tăng trưởng cao**

Tại Hội thảo "Kịch bản kinh tế Việt Nam năm 2017" do Ban Kinh tế Trung ương và Thời Báo Kinh tế Việt Nam phối hợp tổ chức, Bí thư Thành ủy TP. HCM Đinh La Thăng cho rằng, bên cạnh các khó khăn khách quan, nền kinh tế Việt Nam đang đứng trước nhiều cơ hội vàng để duy trì mức tăng trưởng cao, thậm chí có thể tạo ra sự bức phá trên diện rộng. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/3/9/723330/bi-thu-dinh-la-thang-3-co-so-de-kinh-te-viet-nam-tiep-tuc-tang-truong-cao.aspx>

**Tăng trưởng tín dụng: Tốt ngay từ tháng đầu năm**

Trao đổi với Báo Đầu tư Chứng khoán, một lãnh đạo cao cấp Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cho biết, tăng trưởng tín dụng tính đến cuối tháng 2 đạt xấp xỉ 2%, tương đương 5,01 triệu tỷ đồng. Con số này là khá bất ngờ nếu so với các năm trước, nhưng không quá đặc biệt ở thời điểm hiện tại, bởi tăng trưởng tín dụng của hệ thống ngân hàng tốt ngay từ những tháng đầu năm. Chi tiết xin xem tại: <http://www.baomoi.com/tin-dung-tang-truong-tot-ngay-tu-dau-nam/c/21692377.epi>

**Ngày 09/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.258 đồng, tăng 12 đồng so với phiên liền trước**

Sáng 9/3 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.258 đồng, tăng 12 đồng so với phiên liền trước. Đa số các ngân hàng tăng giá mua bán USD 20-40 đồng. Vietcombank niêm yết ở mức: 22.790 đồng (mua) và 22.860 đồng (bán). VietinBank: 22.790 đồng (mua) và 22.870 đồng (bán). ACB: 22.770 đồng (mua) và 22.860 đồng (bán).

**Sáng ngày 09/03: Giá vàng SJC ở mức 36,48 - 36,56 triệu đồng/lượng**

Mở cửa lúc 8h30 sáng 9/3, giá vàng miếng được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 36,48 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,56 triệu đồng/lượng (bán ra), giảm 40 ngàn đồng chiều mua vào và giảm 50 ngàn đồng chiều bán ra so với giá cuối phiên qua. Tới đầu giờ sáng 8/3 (giờ Việt Nam), giá vàng thế giới giao ngay đứng ở mức 1.209 USD/ounce, giảm 6,6 USD so với phiên liền trước. Vàng thế giới quy đổi theo giá USD ngân hàng có giá gần 33,6 triệu đồng/lượng, chưa tính thuế và phí, thấp hơn giá vàng trong nước gần 3,2 triệu đồng/lượng.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 08/03: Chỉ số Dow Jones giảm 0,33%, xuống 20.855,59 điểm**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones lùi 69.17 điểm (tương đương 0.33%) xuống 20,855.59 điểm, chỉ số S&P 500 mất 5.41 điểm (tương đương 0.23%) còn 2,362.98 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite tiến 3.62 điểm (tương đương 0.06%) lên 5,837.55 điểm.

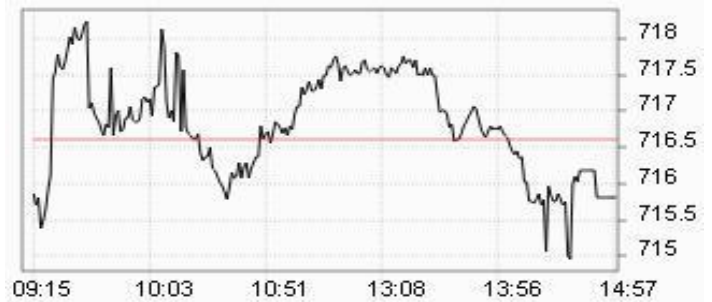
**Ngày 08/03: Dầu thô giảm 5,4%, xuống 50,28 USD/thùng**

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 4 trên sàn Nymex sụt 2.86 USD (tương đương 5.4%) xuống 50.28 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn London mất 2.81 USD (tương đương 5%) còn 53.11 USD/thùng. Cả 2 hợp đồng này đều ghi nhận mức đóng cửa thấp nhất kể từ ngày 07/12/2016, dữ liệu từ FactSet cho thấy.

Ngày 09/03/2017

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX**

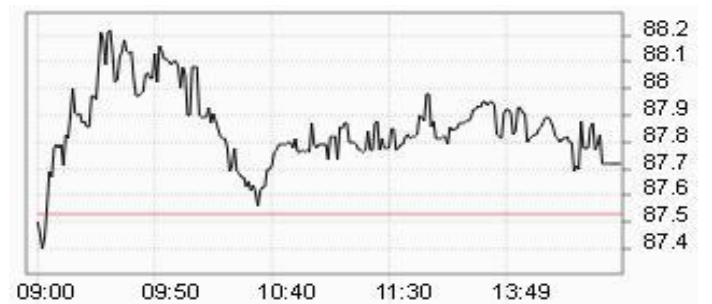
Thay đổi (điểm)	↓	<b>-0,80/-0,11%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>715,80</b>
Khối lượng (cp)		<b>195.410.177</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>3.696,43</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>114</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>136</b>
Số cp đứng giá	→	<b>76</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SAV	9.51	9.51	9.51	8.89	65,390	↑ 7.0%
VNE	9.25	9.25	9.25	8.05	1,176,820	↑ 6.9%
D2D	41.7	41.7	41.7	40.3	97,890	↑ 6.9%
TTF	8.24	8.81	8.81	8.3	344,630	↑ 6.9%
FUCVR FIT	20.3	20.3	20.3	20.3	900	↑ 6.8%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↑	<b>+0,18/+0,21%</b>
Giá trị (điểm)	↑	<b>87,72</b>
Khối lượng (cp)		<b>42.627.847</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>475,92</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>99</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>98</b>
Số cp đứng giá	→	<b>181</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
CAN	19.8	19.8	19.8	19.8	100	↑ 10.0%
PCN	3.3	3.3	3.3	3.3	2,400	↑ 10.0%
PRC	24.5	24.5	24.5	24.5	300	↑ 9.9%
PCG	7.1	7.8	7.8	7.1	300	↑ 9.9%
VMC	40	42.4	42.4	35	12,900	↑ 9.6%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	<b>7,462,120</b>	<b>1,494,200</b>
BÁN	<b>13,030,740</b>	<b>1,374,788</b>
MUA - BÁN	<b>-5,568,620</b>	<b>119,412</b>

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 09/03, khối ngoại **bán ròng** tổng cộng hơn **61,76 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại **bán ròng** gần **66,28 tỷ đồng**. Trên sàn HNX, khối ngoại **mua ròng** gần **4,52 tỷ đồng**.

(Nguồn: Vietstock.vn; Cafef.vn; ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 09/03/2017

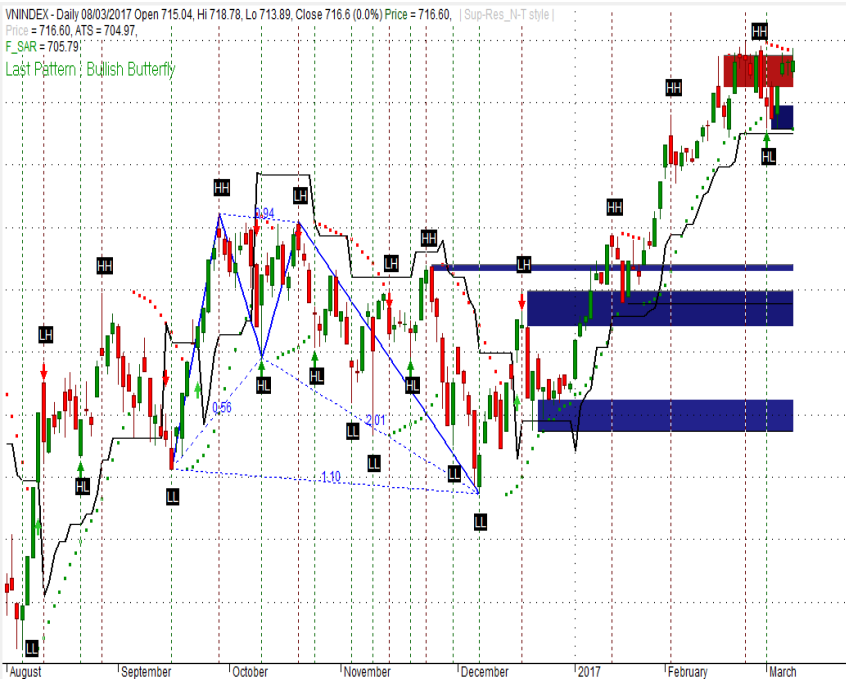
**TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX**
**Vốn hóa thị trường (Ngày 08/03/2017): 1,678,873.00 tỷ đồng**
**Giá trị VN-INDEX (Ngày 08/03/2017): 716.60 điểm**
**Cập nhật ngày 09/03/2017**

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.3%	1,451,453,429	130.6	130.5	-0.1	-0.1%	409,260	<b>-0.06</b>
SAB	8.4%	641,281,186	218.9	216	-2.9	-1.3%	56,450	<b>-0.80</b>
VCB	8.1%	3,597,768,575	37.7	37.8	0.1	0.3%	1,001,970	<b>0.16</b>
VIC	7.0%	2,637,707,954	44.5	44.2	-0.3	-0.7%	271,170	<b>-0.34</b>
GAS	6.6%	1,913,950,000	57.8	56.8	-1.0	-1.7%	1,168,640	<b>-0.82</b>
ROS	4.3%	430,000,000	167	169	2.0	1.2%	4,088,180	<b>0.37</b>
CTG	4.1%	3,723,404,556	18.35	18.4	0.1	0.3%	1,281,380	<b>0.08</b>
BID	3.4%	3,418,715,334	16.6	16.8	0.2	1.2%	4,635,690	<b>0.29</b>
MSN	2.9%	1,147,496,374	41.7	41.75	0.1	0.1%	237,350	<b>0.02</b>
BVH	2.4%	680,471,434	59.2	59.1	-0.1	-0.2%	88,430	<b>-0.03</b>
NVL	2.4%	589,369,234	68	68	0.0	0.0%	1,011,710	<b>0.00</b>
VJC	2.3%	300,000,000	130	130.6	0.6	0.5%	635,920	<b>0.08</b>
HPG	2.1%	842,874,956	41.25	42	0.8	1.8%	4,294,340	<b>0.27</b>
MWG	1.6%	153,950,927	169.8	169	-0.8	-0.5%	41,170	<b>-0.05</b>
MBB	1.4%	1,712,740,909	14.1	14.55	0.5	3.2%	2,206,040	<b>0.33</b>
BHN	1.4%	231,800,000	101.4	100	-1.4	-1.4%	12,640	<b>-0.14</b>
FPT	1.3%	459,426,684	45.8	45.5	-0.3	-0.7%	517,110	<b>-0.06</b>
STB	0.9%	1,485,215,716	10.6	10.45	-0.2	-1.4%	1,621,400	<b>-0.10</b>
CTD	0.9%	77,050,000	195.8	192.5	-3.3	-1.7%	167,140	<b>-0.11</b>
EIB	0.8%	1,235,522,904	10.9	10.8	-0.1	-0.9%	273,370	<b>-0.05</b>

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-INDEX



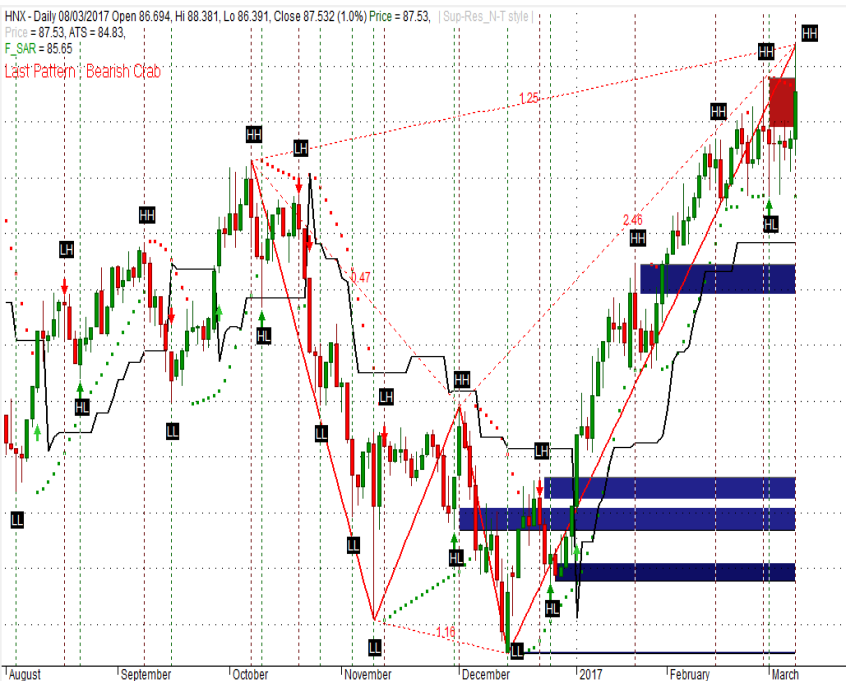
30% cash

70% stocks

Vùng mua: 705 - 710

Vùng chốt lời ngắn hạn: 715 - 720

### HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 86.0 - 87.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 88.0 - 89.0

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 715 - 720 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 705 - 710 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 705. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 695 - 700 điểm.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 715 - 720 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 725 - 730 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

#### Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs →
MA	↑ RSI	↑ SD ↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR ↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume →

### Phân tích kỹ thuật

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 88.0 - 89.0 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 86.0 - 87.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 86.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 84.0 - 85.0.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 88.0 - 89.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 90.0 - 91.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

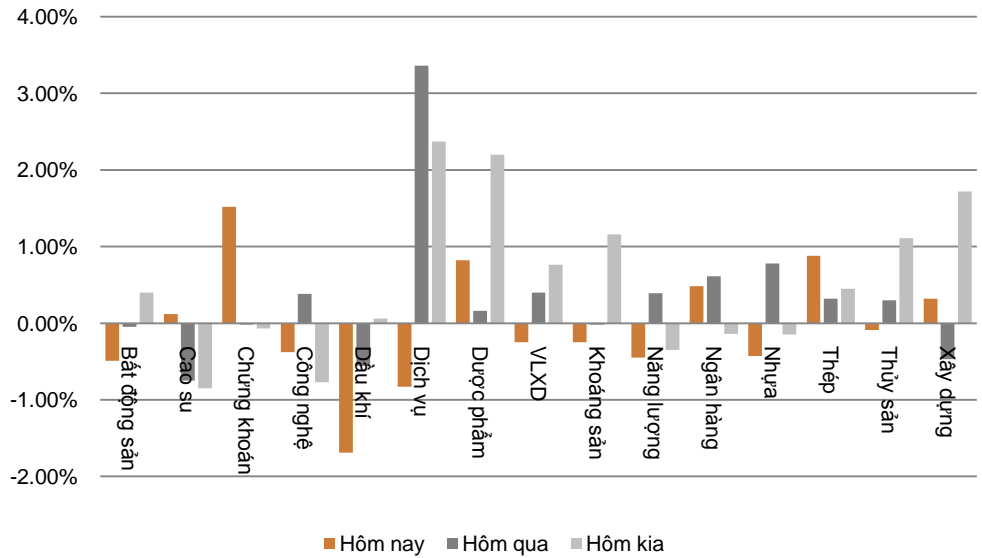
#### Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs ↑
MA	↑ RSI	↑ SD ↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR →
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume →

Ngày 09/03/2017

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -0.49%
Cao su	↑ 0.12%
Chứng khoán	↑ 1.52%
Công nghệ	↓ -0.38%
Dầu khí	↓ -1.69%
Dịch vụ	↓ -0.83%
Dược phẩm	↑ 0.82%
Vật liệu xây dựng	↓ -0.25%
Khoáng sản	↓ -0.25%
Năng lượng	↓ -0.45%
Ngân hàng	↑ 0.48%
Nhựa	↓ -0.43%
Thép	↑ 0.88%
Thủy sản	↓ -0.09%
Xây dựng	↑ 0.32%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**

**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	21	21.5	↑ 0.5	↑ 2.4%	3,902,000
	HCM	30.9	31.6	↑ 0.7	↑ 2.3%	979,420
	KLS	11.1	11.1	→ 0.0	→ 0.0%	-
	VND	12.7	13	↑ 0.3	↑ 2.4%	568,420
	FTS	13.4	13.4	→ 0.0	→ 0.0%	17,230
Dược phẩm	DHG	120.2	122.9	↑ 2.7	↑ 2.3%	78,780
	TRA	115	115.5	↑ 0.5	↑ 0.4%	1,770
	DMC	81.4	81	↓ -0.4	↓ -0.5%	73,770
	DGC	36.3	37.6	↑ 1.3	↑ 3.6%	127,360
Thép	IMP	60.5	60	↓ -0.5	↓ -0.8%	30,560
	HPG	41.25	42	↑ 0.8	↑ 1.8%	4,294,340
	HSG	47.35	47.3	↓ -0.1	↓ -0.1%	582,860
	TVN	7.3	7.3	→ 0.0	→ 0.0%	1,400
	TIS	10.5	10.7	↑ 0.2	↑ 1.9%	558,400
	POM	13.95	13.85	↓ -0.1	↓ -0.7%	24,380
	NKG	37.1	37.35	↑ 0.3	↑ 0.7%	251,520

(Cập nhật 17h20 ngày 09/03/2017)

Ngày 09/03/2017

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -0.13%	↓ -1.86%	↓ -8.75%	↓ -6.15%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.64%	↑ 4.02%	↑ 4.69%	↑ 61.20%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↑ 3.78%	↑ 5.52%	↓ -6.43%	↑ 10.86%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↑ 1.53%	↑ 12.31%	↓ -8.60%	↑ 82.66%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -1.84%	↑ 5.67%	↓ -10.23%	↑ 21.24%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↑ 0.97%	↑ 10.52%	↓ -1.66%	↑ 2.55%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↑ 3.94%	↑ 12.14%	↑ 0.44%	↑ 4.27%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↑ 3.16%	↑ 6.32%	↓ -4.36%	↓ -4.86%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↑ 1.56%	↑ 3.41%	↓ -47.00%	↑ 27.66%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -1.41%	↑ 8.28%	↑ 13.21%	↑ 96.41%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -49.87%	↓ -3.05%	↓ -11.81%	↑ 26.87%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.92%	↑ 2.90%	↓ -11.71%	↓ -13.46%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↑ 0.65%	↑ 0.38%	↓ -16.15%	↑ 1.38%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -0.69%	↑ 5.89%	↓ -4.80%	↑ 43.45%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↑ 0.23%	↑ 10.80%	↓ -7.46%	↓ -34.89%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.71%	↑ 2.18%	↑ 8.22%	↑ 4.90%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.26%	↓ -5.89%	↓ -14.74%	↑ 61.90%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -1.97%	↑ 4.97%	↓ -13.62%	↑ 28.04%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -10.49%	↓ -26.20%	↓ -45.14%	↓ -51.40%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -1.67%	↑ 1.55%	↓ -14.88%	↓ -74.73%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

**Nhận định**

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.92%**. Ngành **Dược phẩm** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **12.31%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **13.21%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **96.41%**.

(Cập nhật ngày 12/01/2017)

Ngày 09/03/2017

**GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI**

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	50.5812 ↑	0.64% ↓	-3.76% ↓	-6.00% ↑	33.80%	09/03/2017
Brent	53.6295 ↑	0.90% ↓	-2.83% ↓	-5.60% ↑	33.64%	09/03/2017
Natural gas	2.9108 ↓	-0.45% ↑	3.43% ↓	-4.11% ↑	62.72%	09/03/2017
Gasoline	1.6619 ↑	0.73% ↑	1.15% ↑	4.42% ↑	15.35%	09/03/2017
Heating oil	1.5679 ↑	0.73% ↓	-0.77% ↓	-5.94% ↑	28.85%	09/03/2017
Ethanol	1.47 ↓	-0.20% ↓	-2.37% ↓	-6.55% ↑	6.07%	09/03/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1205.4 ↓	-0.29% ↓	-2.42% ↓	-1.62% ↓	-5.17%	09/03/2017
Silver	17.19 ↓	-0.41% ↓	-3.57% ↓	-4.23% ↑	10.76%	09/03/2017
Platinum	944.4 ↓	-0.22% ↓	-4.32% ↓	-6.60% ↓	-3.58%	09/03/2017
Palladium	766.18 ↓	-0.41% ↓	-0.10% ↓	-2.27% ↑	34.23%	09/03/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,507.00 →	0.00% ↑	4.00% ↑	5.31% ↑	19.79%	09/03/2017
Sugar	18.29 ↓	-0.60% ↓	-6.11% ↓	-11.43% ↑	24.93%	09/03/2017
Corn	365.5 ↑	0.07% ↓	-1.74% ↓	-2.20% ↑	1.03%	09/03/2017
Soybeans	1007.5 ↓	-0.37% ↓	-1.90% ↓	-4.80% ↑	14.01%	09/03/2017
Wheat	428.66 ↑	0.23% ↑	0.12% ↓	-3.30% ↓	-7.88%	09/03/2017
Cotton	78.09 ↑	0.08% ↑	3.65% ↑	3.32% ↑	37.99%	09/03/2017
Rice	9.33 ↓	-2.05% ↓	-3.62% ↓	-1.53% ↓	-8.17%	09/03/2017
Cheese	1.586 ↓	-0.13% ↓	-0.50% ↓	-6.15% ↑	4.14%	09/03/2017
Palm Oil	3000 →	0.00% ↑	0.70% ↓	-8.20% ↑	20.53%	09/03/2017
Milk	16 ↑	0.76% ↓	-0.31% ↓	-5.10% ↑	15.94%	09/03/2017
Rubber	256.3 ↓	-2.03% ↓	-6.66% ↓	-18.06% ↑	52.29%	09/03/2017
Orange Juice	175.1 ↓	-0.23% ↑	5.13% ↑	0.63% ↑	46.28%	09/03/2017
Coffee	141.95 ↑	1.36% ↓	-3.28% ↓	-3.55% ↑	9.93%	09/03/2017
Lumber	356.7 ↓	-4.73% ↓	-1.33% ↓	-4.98% ↑	27.58%	09/03/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Lean Hogs	68.69 ↑	0.77% →	0.00% ↓	-3.32% ↓	-4.50%	09/03/2017
Cobalt	50750 →	0.00% ↑	1.00% ↑	30.97% ↑	115.96%	09/03/2017
Lead	2229.25 →	0.00% ↓	-1.09% ↓	-6.65% ↑	33.03%	09/03/2017
Aluminum	1876 ↓	-1.93% →	0.00% ↑	1.41% ↑	19.80%	09/03/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 09/03/2017

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú	
DSN	Mua	Mở	62.5	61.7	75.1	↑ 20.2%	↑ 7.9%	06/05/2016	Cổ tức bằng tiền mặt 50%	
TCT	Mua	Mở	52.0	58.2	66.8	↑ 28.5%	↑ 21.6%	06/05/2016	Cổ tức bằng tiền mặt 17%	
PMC	Mua	Mở	63.5	68.4	72.4	↑ 14.0%	↑ 7.7%	15/08/2016		
* NLG	Mua	Mở	21.8	22.9	27.8	↑ 27.5%	↑ 4.8%	19/12/2016		
* HVT	Mua	Mở	19.5	23.7	25.0	↑ 28.2%	↑ 21.5%	19/12/2016		
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016		
* FPT	Mua	Mở	42.1	45.1	54.0	↑ 28.3%	↑ 7.0%	19/12/2016		
* SCR	Mua	Mở	7.7	8.5	13.0	↑ 69.1%	↑ 11.1%	19/12/2016		
* VNM	Mua	Mở	124.6	130.0	150.0	↑ 20.4%	↑ 4.3%	20/12/2016		
Trung bình:							↑	12.8%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT	
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016	
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016	
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016	
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016	
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016	
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016	
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016	
Trung bình:							↑	30.5%		

(Cập nhật ngày 20/02/2017)

Ngày 09/03/2017

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
ONE	24/10/2016	<b>Mua [+32%]</b>	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+1%]</b>	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	<b>Mua [+30%]</b>	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	<b>Mua [+20%]</b>	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	<b>Mua [+17%]</b>	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	<b>Nắm giữ [+8%]</b>	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	<b>Nắm giữ [+5%]</b>	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	<b>Nắm giữ [+12%]</b>	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	<b>Nắm giữ [+4%]</b>	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	<b>Nắm giữ [-7%]</b>	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	<b>Nắm giữ [-6%]</b>	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	<b>Nắm giữ [+11%]</b>	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	<b>Nắm giữ [+1%]</b>	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	<b>Nắm giữ [+14%]</b>	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	<b>Nắm giữ [+12%]</b>	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	<b>Nắm giữ [-4%]</b>	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	<b>Nắm giữ [+7%]</b>	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	<b>Bán [-33%]</b>	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	<b>Mua [+26%]</b>	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	<b>Mua [+19%]</b>	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	<b>Mua [+49%]</b>	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
<b>Mua</b>	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
<b>Nắm giữ</b>	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
<b>Bán</b>	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 09/03/2017

## BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 09/03/2017

**BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (09/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (08/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (03/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (02/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (01/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (28/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (27/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (24/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (23/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (22/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (21/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (20/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (17/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (16/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (15/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (14/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (13/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (10/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (09/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (08/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (07/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (06/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (03/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (02/02/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (25/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (24/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (23/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (20/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (19/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IJC, ITA, ITD, KBC (17/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (16/01/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (13/01/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 09/03/2017

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
09/03/2017	10/03/2017	n/a	HBD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	16.5	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	HBD	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	16.5	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	HBD	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	16.5	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	HBD	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
09/03/2017	10/03/2017	n/a	PGC	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	14	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	PGC	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	14	0.8 (6.06%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	VIP	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	0.49 (6.59%)	0.49 (6.59%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	VIP	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	7.92	0.49 (6.59%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	ACB	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	22.8	0.1 (0.44%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	SJD	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
09/03/2017	10/03/2017	n/a	VTO	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
09/03/2017	10/03/2017	n/a	STC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	25.2	-2.8 (-10%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	STC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	n/a	n/a
09/03/2017	10/03/2017	n/a	TPH	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	10.3	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	TPH	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	10.3	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	VNC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	34	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	PET	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	13.8	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	PPG	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	2.1	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	HEV	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,300 đồng/CP	12.9	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	HEV	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	12.9	0 (0%)
09/03/2017	10/03/2017	n/a	TMP	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2017	28	0 (0%)
n/a	n/a	n/a	CAV	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 28,800,000 CP	57	0.2 (0.35%)

(Cập nhật 17h20 ngày 09/03/2017)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO**

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.